

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hồng.

Ông Nguyễn Việt Trường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quốc C, sinh ngày 01/01/1981, tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo có mặt tại phiên tòa). Nơi cư trú: Khóm T, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Lê Thanh P; Vợ tên Phạm Thị Thùy V; Con: 02 đứa; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/9/2022 bị Công an thị xã L, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (chưa xóa vi phạm). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2024 cho đến nay.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đến vụ án:*** Ông Trần Thanh P, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- ***Người làm chứng:***

1. Ông Trương Sơn H, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Hoàng Việt H, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2023 Công an P2, thị xã N tiếp nhận nguồn tin tố giác về việc tại quán cà phê của ông Trương Sơn H (ở khóm T, Phường B, thị xã N) có tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền qua mạng Internet, nên lực lượng Công an P2, thị xã N đi đến quán cà phê của ông H kiểm tra, phát hiện trên bàn bida có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 đang phát trực tiếp trận đá gà qua mạng Internet, qua kiểm tra bên trong chiếc điện thoại di động phát hiện có dữ liệu về hoạt động mua bán số lô số đề, nên Công an P2 lập biên bản tạm giữ chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22, đồng thời bị cáo Lê Quốc C cũng xác nhận chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 là của bị cáo, nên bị cáo Lê Quốc C được mời về cơ quan Công an để làm việc.

Tại cơ quan Công an, bị cáo Lê Quốc C đã khai nhận: Giữa bị cáo Lê Quốc C với ông Trần Thanh P (ở ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang) quen biết với nhau, nên trước đó bị cáo có ghi số lô số đề cho ông P qua ứng dụng zalo, do lâu ngày nên bị cáo không nhớ con số lô số đề đã bán, mà chỉ nhớ bán mỗi con số đầu 5.000 đồng, con số đuôi 5.000 đồng, tổng số tiền thu được là 60.000 đồng; Tiếp đến ngày 07/7/2023 bị cáo Lê Quốc C sử dụng ứng dụng zalo “TK” được đăng ký bằng số điện thoại 0347.721.619 nhận được tin nhắn của ông P qua ứng dụng zalo “Phương Duy” được đăng ký bằng số điện thoại 0395.842.421 với nội dung “15. 59. 64. mỗi con lô 10 ngàn”, thì bị cáo C biết ngay là ông P bao lô đài Vĩnh Long với ba con số 15, 59, 64, mỗi con số là 10.000 đồng. Theo cơ cấu giải thưởng của Công ty X gồm có 18 lô, (nếu mua mỗi con số lô 10.000 đồng $\times 18 = 180.000$ đồng), nhưng bị cáo Lê Quốc C thỏa thuận chỉ thu tiền của ông P là 130.000 đồng/18 lô, như vậy ông P phải trả tiền cho bị cáo theo các con số bao lô 15, 59, 64 với tổng số tiền là 390.000 đồng, đồng thời giữa hai bên cũng thỏa thuận việc thắng - thua được tính theo tỷ lệ 1/70 (cứ 1.000 đồng khi trúng sẽ thắng được số tiền 70.000 đồng).

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết đài Vĩnh Long chiều ngày 07/7/2023 thì ông Phương đã trúng được một lô số 64, với số tiền trúng là 700.000 đồng. Nhưng do bị lực lượng Công an Phường 2, thị xã N phát hiện bắt giữ, nên ông P chưa trả số tiền 390.000 đồng đã mua số lô số đề cho bị cáo C và ngược lại bị cáo C cũng chưa chi trả tiền trúng số 700.000 đồng cho ông P, đến ngày 26/4/2024 bị cáo C đã giao nộp lại số tiền 700.000 đồng (tiền trúng số) cho Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã N tạm giữ.

Qua tra cứu trích lục tiền án, tiền sự xác định vào ngày 12/9/2022 bị cáo Lê Quốc C đã bị Công an thị xã L, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, và trong ngày 12/9/2022 bị cáo đã

chấp hành xong việc đóng phạt, nhưng tính đến ngày phạm tội (ngày 07/7/2023) thì bị cáo chưa được xóa vi phạm. Nên ngày 18/4/2024 bị cáo Lê Quốc C bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã N khởi tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSNN ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Lê Quốc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như:

Về tình tiết tăng nặng bị cáo C không có.

Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo C; Đề nghị xử phạt bị cáo C từ 03 tháng đến 05 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 (màu xanh) và số tiền 700.000 đồng. Hiện số tiền 700.000 đồng được tạm gọi vào Kho bạc nhà nước thị xã N.

Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh P; những người làm chứng ông Trương Sơn H, ông Hoàng Việt H. Xét thấy, trong quá trình điều tra những người nêu trên đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc C khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2023 Công an P2, thị xã N kiểm tra điện thoại di động hiệu Samsung A22 của bị cáo phát hiện có dữ liệu về hoạt động mua bán số đề cụ thể bị cáo C bán số đề cho ông Trần Thanh P qua ứng dụng zalo, nhắn tin với nội dung “15. 59. 64 mỗi con lô 10 ngàn”, tức là ông P bao lô đài Vĩnh Long với ba con số “15, 59, 64 mỗi con số là 10.000 đồng” với tổng số tiền là 390.000 đồng, đồng thời giữa hai bên cũng thỏa thuận việc thắng, thua được tính theo tỷ lệ 1/70 (cứ 1.000 đồng khi trúng sẽ thắng được số tiền 70.000 đồng).

Ngoài ra trước đó khoảng 07 ngày, bị cáo C bán số đề cho ông P với số tiền 60.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2023 bị cáo C đánh bạc dưới hình thức bán số đề ăn thua bằng tiền với ông Trần Thanh P với tổng số tiền là 390.000 đồng. Ngoài ra trước đó khoảng 07 ngày, bị cáo C đã bán số đề cho ông P với số tiền 60.000 đồng.

Hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề ăn thua bằng tiền của bị cáo C với số tiền tổng cộng là 450.000 đồng, mặc dù tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo C có tiền sự, cụ thể: Vào ngày 12/9/2022 bị cáo Lê Quốc C đã bị Công an thị xã L, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” và tính đến ngày phạm tội (ngày 07/7/2023) là chưa được xóa vi phạm nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C 02 lần bán số đề cho ông P nên phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên nên cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tăng nặng một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự thú, gia đình bị cáo có công với Nước đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 (màu xanh) là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ. Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo nộp trong quá trình điều tra là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là bị cáo tự thú nhưng không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên là chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đã áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về mức hình phạt, cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Quốc C.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc C phạm tội “*Đánh bạc*”;

1. Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hoặc bị cáo tự nguyện thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 (màu xanh).

- Trả cho bị cáo Lê Quốc C số tiền 700.000 đồng (do Kho bạc nhà nước thị xã N quản lý).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND phường N, thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương